

Số: **108/2021/QĐST-HNGĐ**

Biên Hòa, ngày 25 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số **88/2021/TLST-HNGĐ** ngày 11 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Đức T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: D607, tổ 4, khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà Ngô Thị H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: D607, tổ 4, khu phố A, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Đức T và bà Ngô Thị H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức T và bà Ngô Thị H thuận tình ly hôn.
Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Thị Anh Th, sinh năm 1986 và Trần Thị Thu Th, sinh năm 1990. Các cháu đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên không đặt ra xem xét giải quyết.
Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
Về nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.
Về án phí: Ông Trần Đức T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số

tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0007872 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Hoàn trả ông T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Trương Thị Diệp